

8^o Pièce
INDO-CHINOIS

2870

HỘI TRÍ-TRÍ BẮC-KỲ

會 致 知 北

DEPOT LEGAL
INDOCHINE

N^o 22579

TRÁI TIM PHỤ-NỮ VIỆT-NAM TRONG NHỮNG CA-ĐẠO Trung-Kỳ

*Bài diễn-thuyết tại Hội Trí-Tri Hà-nội ngày 29 Avril 1936
và Hội Trí-Tri Nam-dịnh ngày 30 Mai 1936*

của

ĐỖ - ĐỨC - TRÍ

Depot légal

Tirage 50 ex

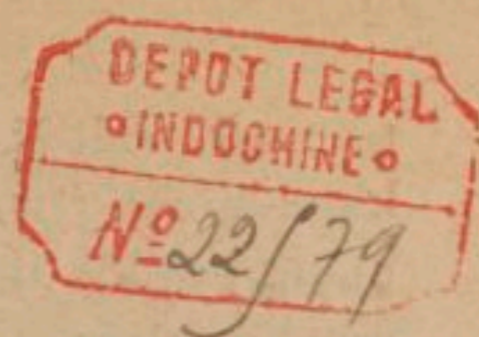
Paris le jour de 1936

Lacour

(Trích tập kỹ-yếu của Hội Trí-Tri Hà-nội)

● Nhà in Tân - Dân, Hà-nội ●

8^o Pièce
2870



TRÁI TIM PHỤ - NỮ VIỆT - NAM TRONG NHỮNG CA-DAO TRUNG-KỲ

(Bài diễn-thuyết ở hội Tri-Tri Hà-nội ngày 29 Avril
và hội Tri-Tri Nam-định ngày 30 Mai 1936).

Thưa các Bà, thưa các Ngài,

Những khi chị Hằng đứng-đỉnh trên khung trời không một áng mây thừa, tỏa ánh thần-tiên vô-về khách trần mỗi-một sau một ngày hoạt-động, nếu ta tạm dẹp những ý muốn đua-tranh, nhẹ đưa gót lãng-du dọc theo bờ sông Hương ở Huế, thì ta được nghe tiếng hát ca-dao của bạn chèo từ xa đưa lại ru tâm-hồn mình vào một cõi trong-trẻo, bình-tĩnh, dịu-dàng. Hoặc khi vàng thái-dương mới tỏ mặt sau dãy núi hùng vĩ như một nguyên-soái khái-hoàn, gieo sự hớn-hở, tung-bừng vào cảnh-vật, nếu ta ngưng thần định trí lặng ngắm vẻ đẹp của cõi thiên-nhiên, ắt ta được nghe giọng thiết-tha, đắm-thắm, nồng-nàn của bà mẹ hiền hát ca-dao ru đứa con thơ, dễ khiến lòng khách tha hương thồn-thức ôn lại những giờ phút thần-tiên trong chốn gia đình êm-ái. Hoặc khi làn nước vũng Thùng ở Đà-thành óng-ánh sắc vàng của mặt trời gần lặn, nếu ta thơ-thần trên bờ bãi có luồng gió hiu-hiu cọt-gheo cỏ cây, chắc ta được nghe bạn ngư phủ đương kéo lưới hát ca-dao để quên bớt nỗi nhọc-nhằn của cuộc đời lao-khở.

Truyền-khẩu từ đời này qua đời khác kể hàng mấy thế kỷ, những câu ca-dao đơn-sơ, giản-dị, có khi ngây-thơ, có khi chua-chát, có khi oán-hận căm-hờn, vẫn bao-hàm tâm-sự của bậc chí-sĩ không gặp thời ứa lệ khóc ngày qua, hoặc của người tiết-phụ giữ vẹn tác lòng son với bạn trăm năm đương lăn-lộn trong vòng khói lửa. Mô-tả cả một thiên sử-ký, phô-bày cuộc sinh-sống giản-dị, phơi-giải tâm-lý của một hạng người trong xã-hội những ca-dao bao giờ cũng được người chất-phác ưa-thích ngâm-ngã tùy theo trường-hợp.

Nói chuyện riêng về những câu ca-dao ở Trung-kỳ, tôi chẳng dám phân-biệt Trung, Nam, Bắc, nhưng chỉ có ý cống-hiến các bà và các ngài ít nhiều tài-liệu của một góc trời Nam để tiện cho chúng ta khảo-sát tinh-hần của cả dân-tộc mình. Lại nói riêng về trái tim

phụ-nữ Việt-Nam, tôi mong các bà và các ngài có thể cùng tôi khoe-khoang với năm châu rằng bên cạnh những bậc anh-hùng mở mang bờ-cõi, những nhà thi-sĩ bầu rượu túi thơ tiêu-đạo cùng tuế-nguyệt, những sứ-thần uốn ba tấc lưỡi giữ vẹn giang-sơn, chúng ta còn có những bạn quần-thoa làm con hiếu, dâu thảo, vợ tiết, mẹ hiền, treo gương sáng-suốt cho người hậu thế soi chung mà giữ vẹn phong-hóa thuần-túy.



1. Tuổi cập-kê.

Muôn người như một đều công-nhận nữ-giới có cái sức màu-nhiệm cảm được lòng người đến nỗi xưa nay biết bao nhiêu bậc anh-hùng hào-kiệt hoặc đã nhờ nụ cười nở trên cặp môi tươi thắm khuyến-khích gây-dựng kỳ-công, hoặc đã bị khước thu-ba đầy vẻ mớ-màng đập phá tan-tành sự-nghiệp. Vốn đã sẵn trái tim hay thồn-thức, những bậc tài-tử văn-nhân không sao thoát được công-lệ trên đây. Cho nên:

*Học-trò trong Quảng ra thi,
Thấy có gái Huế bỏ đi không đành.*

Hóa-công đã dồn hết tài-xảo để tạo nên phụ nữ có vẻ đẹp của hình-thể tha-thướt, vẻ đẹp của tiếng nói thanh tao, vẻ đẹp của tình cảm đầm-thắm, há chẳng phải để phụ-nữ đứng cạnh mà yên-ủi, nâng- đỡ bạn mày-râu đòi phen thất-vọng vì ném-trái mùi cay-đắng của cuộc sống-còn vật-lộn? Hữu-lý thay! một nhà làm báo nói rằng: « Các bậc vĩ-nhân đều có một bà mẹ hiền hoặc một người vợ thảo. » Theo lương-tâm và lương-tri, phụ nữ phần nhiều hiền chỗ đó, nên đã trách mạt những ai dùng sắc đẹp không sóng mà đánh đắm trang nam-tử rằng:

*Vì ai nên lá ngâu tàn?
Ông say bởi nhụy, bướm xoàng (1) vì ba (2).*

Muốn cho phụ-nữ làm trọn cái thiên-chức tối cao, phải có một nền giáo-dục thích-đáng, cho nên các bậc từ-mẫu đều bắt con

*Nửa đêm ra đứng giữa trời,
Cầm tờ giấy bạch chờ lời mẹ răn (3).*

Câu này đơn-sơ nhưng bao-hàm những nguyên-tắc trọng-yếu và linh-nghiệm của nền giáo dục. Phải răn-dậy con những khi cảnh lặng người thưa, chứ không nên si-nhục con ở chỗ trăm mắt xem ngó, kẻo mắt phẩm-giá và tình tự-trọng của con. Còn tờ giấy bạch kia là biểu-hiệu tấm lòng trong-sạch lúc tuổi thơ-ngây, dễ chịu ảnh-hưởng của nền giáo dục tốt hay xấu, vì cái gì gieo vào lòng ta trước sẽ làm chủ cả đời ta.

Tài của bạn mày-râu, sắc của làng khăn-yếm đều đáng yêu, đáng chuộng, nhưng bên trên tài-sắc còn phải có đức-hạnh như điều

(1) Say quá. (2) Hoa. (3) Có chỗ hát là: « Chờ lời chàng phán. »

nhạc du-dương càng tăng vẻ thần-tiên của một phong-cảnh sán-lạn. Không có nó thì

*Mẹ ơi, con mẹ hư rồi,
Dầu mà trang-diễm phần đời cũng hư.*

Sự khôn-ngoan của loài người ta vẫn biểu-lộ ở lời nói; nói-năng dịu-dàng vui-vẻ mới dễ được lòng người.

*Chim khôn kêu tiếng rảnh-rang (1),
Người khôn nói tiếng dịu-dàng dễ nghe.*

Năm tháng theo nhau dồn vào vực thời-gian vô-tận, khách má hồng nhìn thấy bức tranh vân-cầu, đăm-đăm xem tấn kịch tang-thương, sao khỏi chạnh lòng, mong-mỏi được cùng ai hòa khúc đồng-tâm, chung bước vượt đường đời gai-góc?

*Trời làm bão lụt mênh-mông,
Cầu trôi, bực lở, ai bồng em qua?*

Nhưng giật mình tỉnh giấc hồn bướm mơ tiên, trang thiếu-nữ tới tuần cập kê sức nhớ hai thân phụ-mẫu đã dày công nuôi-nấng, dạy-dỗ mình, nên lòng nhủ lòng rằng:

*Ở nuôi cha mẹ trọn niềm,
Bao giờ trăng khuyết lưỡi liềm sẽ hay.*

Nếu lâm cảnh « cơm rau, nước lã, lòng thanh-bạch — Vách đất, nhà tranh, cảnh hắt-hiu », thì con cũng cam

*Đói lòng ăn hạt chà-là,
Để cơm nuôi mẹ, mẹ già yếu răng.*

Mẹ già tính-tinh lẫn-lộn, ương-gàn, không xét thương con làm ăn vất-vả, lại còn gắt-gỏng đánh-đập là khác:

*Mẹ ơi, đừng đánh con đau,
Để con bắt ốc, hái rau mẹ nhờ.*

Phải làm vậy kéo một mai từ-giã nơi chôn rau cắt rốn mà theo chồng, lại phải ngậm-ngùi than-thở:

*Lấy chi trả thảo cho cha,
Đền ơn cho mẹ, con ra lấy chồng?*

Mẹ cha da mồi tóc bạc như ngọn đèn hiu-hắt trước luồng gió vô-tình, phận liễu-bồ những lo

*Mẹ già như chuối chín cây,
Gió rung mẹ rụng, con rày mồ-côi.*

Túp lều tranh đương che-chở mẹ cha con-cái hòa chung điệu đàn lạc-thú, nếu chẳng may Tử-thần đưa thông-huyền cưỡi hạc chơi mây, thì thân gái cô-đơn, bần-hàn thất-thêu trên đường đời khúc-khuyết, đành phải

*Chiều chiều xách giỏ hái rau,
Ngó lên má mẹ, ruột đau như dần.*



(1) Trong-trẻo.

II. Lúc yêu-đương.

Trái tim vàng hé mở đợi-chờ ngọn gió yêu-thương, những khi cỏ cây tắm ánh trăng trong, người độc-thân cảm thấy cõi lòng trống-trải, lạnh-lẽo, cần có người bạn trăm năm chia-xẻ những mùi ngọt-ngào, cay-đắng ở đời. Tháng ngày qua, uổng công chờ-đợi, bạn tu-mi cũng phải than rằng:

*Chim kêu vượn hú non đoài,
Không ai lo-lắng trong ngoài cho anh.*

Dẫu là lâu-đài nguy-nga đồ-sộ, hay là túp lều nếp mình giữa rặng cây xanh, nếu không có bàn tay từ-ái, trẻ-trung, hi-sinh ngày ngày sắp-đặt, sửa-sang, thì cũng không khỏi thiếu về êm-ấm, hoạt-động. Cao-qui thay là chức-vụ phụ-nữ đối với gia-đình!

Vi cha mẹ cầm quyền quá-đáng hoặc vì lễ-giáo bó-buộc, nên phụ-nữ thường rất cầu-thả đối với vấn-đề kén bạn đồng-tâm, trao hết họa phúc cho guồng máy số-phận xoay-vần.

*Gió đưa gió đẩy mây đưa,
Gặp đâu hay đó, kén-lừa mà chi?*

Cũng có khi muốn kết-liều đường này nổi nọ giành-xé tâm-hồn ngây-thơ, khách má hồng đành bói truyện để biết sợi tơ lòng phải chung điệu với đàn ai.

*Thôi thôi đừng nói chi lâu!
Đề em gỡ sách tìm câu ân-tình.*

Nhưng số-phận đã mấy khi thương người chất-phác, nên câu hỏi: « Trái tim nào sẽ cùng trái tim ta hòa khúc ái-ân? » khách quần-thoa bao giờ cũng có người thận-trọng đáp lại.

Rồi sự tình-cờ xui cho cặp uyên non gặp-gỡ trên đường tình-ái, khiến lòng lại hỏi lòng: « Đây phải chăng người bấy lâu ta đã thuyền lan chờ-đợi? »

*Đôi ta không hẹn chẳng hò,
Lăm-xăm bước lối bến dò gặp nhau.
Gặp nhau chỗ bến sông tiên,
Con cá tròng quên lội, chim chuyền quên bay*

*Gió đưa gió đẩy bông trang (1),
Ai đưa, ai đẩy duyên nàng lối đây?
Tới đây thì phải ở đây,
Bao giờ bến rẽ xanh cây hãy về.*

Nhưng trang nam-tử còn vương mối lo-âu, không biết đóa hoa hàm-tiểu kia đã về tay ai chưa, hay là vườn xuân bấy lâu còn vắng chủ, nên gạn hỏi:

*Gió đưa trăng, trăng đưa gió,
Quạt nọ đưa đèn, đèn có đưa ai?*

(1) Hoa đơn.

Thì đây, một câu đáp êm-ái, trong-trẻo, làm nở giữa trái tim non biết bao là hi-vọng :

*Phụ-mẫu bên chàng kén dâu nam-giảng,
Phụ-mẫu bên thiếp kén rề đông-sàng,
Gặp nhau đây chỗ bến xe loan,
Kết đôi thử, thử Thiên-Hoàng có định không.*

Lại rằng:

*Xa-xôi chi đó mà làm,
Phải hương, hương bén, phải trầm, trầm thom.*

Trầm hương tiêu-biểu cho chữ tình thanh-cao, dịu-dàng, giản-dị, có sức mạnh vô-cùng khiến đôi bạn giữ sạch bụi hồng, sánh vai theo-đuôi một mục-đích cao-siêu khôn xiết. Sở dĩ không làm là vì đã dẫn-đo, lựa-lọc kỹ-càng.

*Trai khôn tìm vợ chợ đông,
Gái khôn tìm chồng giữa đám ba quân.*

Đã gặp người đáng bậc đồng-tâm, thì phải kịp buộc chặt sợi tơ hồng, nếu bỏ mất cơ-hội, sau này sao khỏi than-tiếc?

*Một mai trống lũng (1) khó hàn,
Dây duồng (2) khó dứt, người ngoan khó tìm.*

Cũng có khi vì không duyên không kiếp, hoặc vì giai-cấp kỳ-thị, hoặc vì bước đường đời gió bụi chia-phôi mà người ngoan không đẹp phận với người ngoan, đành ôm hận khóc đường tơ chưa liền đã đứt.

*Ngồi buồn xe chỉ uốn cần,
Chỉ xe chưa dặng, cá lặn ra khơi.*

*Bao giờ sông hẹp bằng ao?
Bắc cầu chiếc đũa ta trao lời nguyện.
Lời nguyện với bạn trăm năm,
Ngọn dâu khô-hạn, con tâm ăn chi?*

Nhưng khi cá đã cắn câu, núi cao sông rộng đã chứng-minh đôi nhạn, thì khung trời thắm cũng vang-dội tiếng thề-thốt thiết-tha:

*Vi dầu thiếp có nghi-ngờ,
Mực đen giấy trắng làm tờ doan-ngôn.*

Thế rồi từ đấy hai lòng chung một tình-ái như dòng nước trong xanh róc-rách sườn non. Nếu ý-trung-nhân gặp cơn tai-biến trong gia-đình, thì má hồng sao khỏi đòi phen tằm lệ?

*Trời mưa lâm-râm ướt đầm lá hẹ,
Em thương một người có mẹ không cha.*

Phụ-nữ thương ý-trung-nhân gặp bước cơ-hàn một cách thiết-tha, cảm-động, đáng khen thay!

*Chiều chiều vịt lội bờ bàng,
Thương người áo trắng và quàng nửa vai.*

Thiếp thương chàng chừng nào, chàng cũng thương thiếp chừng ấy, nào ai tả xiết tình thương?

(1) Thủng. (2) Dây chun.

*Gió đưa cây cửu-lý-hương,
Hai người hai họ mà thương nhau cùng.*

Tình thương ấy không hề phai-nhạt, tàn-héo, nhưng cứ theo thời-gian mà đậm-thấm, tốt-tươi.

*Trăng tròn, mười sáu trăng nghiêng,
Thương anh tự thừa tháng giêng đánh bài.
Thương anh tự thừa đánh bài,
Đó hô bát vạn, đây nài cửu văn.*

Tình thương ấy cứ gửi vào những công-việc thường ngày, cứ vấn-vương tâm-não đương khi nàng sống trong bầu không-khí ngày-thơ :

*Sớm mai bung kiếng (1) ra sân,
Kiếng bông (2) lá hẹ, chín mười phần thương anh.
Một mình giã gạo giữa trời,
Cám bay phảng-phất, thương người đường xa.*

Thương đến nỗi liễu ủ mai gầy vì vắng người thương thì mọi sự hóa ra vô-nghĩa

*Chim chuyền bụi ớt liú-lo,
Lòng thương quân-tử, ốm-o gầy-mòn.*

Nhớ cũng vì thương, nên cánh tâm-hồn vỗ nhẹ theo bóng-dáng trang thư-sinh tuấn-tú.

*Chiều chiều lại nhớ chiều chiều,
Nhớ người quân-tử khăn điều vắt vai.*

Nhớ đến nỗi quên cả phận-sự, chỉ chăm chăm ôn lại những lời êm-ái như ru.

*Chiều chiều mang giỏ hái dâu,
Hái dâu không hái, nhớ câu ân tình.
Sự thương-nhớ giầy-vò trái tim non mãi, thì khối sầu đeo nặng,
dòng châu lấp-lánh như giọt sương tô-điểm cụm hồng mới nở.
Vi ai nên nước mắt sụt-sùi,
Khăn lau không ráo, vạt áo chùi không khô.*

*Xa nhau ôm áo khóc ròng,
Thấu tai thân-phụ, thấu lòng người thương.*

Mà có thấu thật không? Đã cùng chung tâm-sự, đã có tình-thần giao-cảm, thì em buồn anh có vui chi? Bởi vậy, mong được gặp mặt ý-trung-nhân để lấy nụ cười tươi đuổi tan đám mây mờ sầu-não.

*Phải chi sông cái có cầu,
Em qua, em giải cơn sầu cho anh.*

Đã lâu không gặp bạn, tấm lòng vàng sao khỏi hồi-hộp trông-mong, con mắt phượng vẫn đắm đắm kiếm người tri-kỷ.

*Chiều chiều ra đứng ngõ trông,
Ngõ thì thấy ngõ, người không thấy người.*

(1) Cây cảnh. (2) Hoa.

Nhưng mà « muốn thì được. »

*Giả dò buôn kén bán lơ,
Đi ngang qua ngõ, rơi thơ cho chàng.*

Vì thơ-từ hò-hẹn, họ gặp nhau ở chỗ đông người, nhưng tình-tình còn hồn-nhiên nên không khỏi sợng-sùng :

*Thấy nhau như thấy mặt trời,
Chói chang khó ngó, trao lời khó trao.*

Hoặc vì có người quen-biết, sợ e lộ tấm tình riêng, nên phải giả bộ coi nhau như khách qua đường.

*Gặp nhau buổi chợ đang đông,
Khách bộ-hành xao-xiển (1), hai đũa đồng làm lơ.*

Chớ thật ra thì chỉ là :

*Làm lơ cho thế-gian tin,
Lẽ đâu chim cũ không nhìn lồng xưa.*

Hùm thiêng chết còn quay đầu vĩnh-biệt rừng xanh, trảng-sĩ chết còn giương mắt mơ-màng nhìn xem đất tổ, chim mỗi cánh còn muốn yên-nghỉ nơi bầy lâu nương-nấu, thì khách chung-tinh sao khỏi tiếc người xưa ?

Nhưng cũng có khi dưới bầu trời nhuộm mực, ta bắt gặp trang thiếu-nữ đánh liều đi họp mặt với người yêu :

*Tối trời chẳng mượn ai đũa,
Tay vin chéo áo, chân lừa nhành gai.*

« Vin chéo áo » để phòng kẻ gian-tà, còn « lừa nhành gai » tỏ ra nàng không quản bao điều nguy-hiểm. Vì tình thương nung-nấu can-tràng, nên đành phải

*Bôn-ba áo chẳng kịp gài,
Xin cho gặp bạn, thiết-lai (2) đôi lời.*

Khi đôi bạn tình đối mặt, thì nàng không chút đợi-chờ, lập-tức tỏ-bày nỗi sợ từ khi trót trao lời vàng đá đình-ninh :

*Lỡ chừng ăn miếng trầu anh,
Đêm lo ngày sợ, mặt xanh như tràm.*

Sợ cha mẹ biết đã đành rồi, nhưng có khi tình thương quá mạnh, nên hai bạn dặn nhau dẫu trời long đất lở, lời nguyện vàng đá quyết không phai.

*Dầu mà cha đánh ngô đình,
Mẹ ngấu ngô chợ, hai đũa mình cũng dưng xa.
Dầu mà cha đánh mẹ la,
Cũng cam bụng chịu cho hòa nợ duyên.*

Nhưng nếu cha mẹ và con-cái biết theo lương-tri, biết lượng tình-thế mà giải-quyết vấn-đề kén bạn trăm năm, thì trong chốn gia-đình chắc tránh được những tấn bi-kịch có khi nhuộm huyết.

(1) Xòn-xao, tấp-nập. (2) Bày-tỏ.

Còn muốn biết như vậy thì cần có học-thức phổ-thông và nền giáo-dục thích-đáng.

Mặt đối mặt, tay cầm tay, cặp uyên non cùng lắng nghe tiếng thồn-thức của trái tim chan-chứa tình thương.

*Bạn về nghĩ lại mà coi,
Tâm-linh ta ở gương soi không bằng.
Bạn ơi, chớ vội tình-vong,
Bấy lâu em uống những nước trong đợi-chờ.
Thương nhau, thiếp đợi chàng chờ,
Không thương, trăng lặn sao mờ mặt sao.*

Chàng cũng dặn-dò nàng chăm-lo công-việc thường ngày, đừng vì sự cảm-đô của ai và nhất là của tiếng đàn lúc canh khuya mà sinh lòng chim dạ cá :

*Bạn về bắt cá nuôi chim,
Đừng nghe sáo thổi, đàn kim (1) mà xiêu.*

Có khi chàng cũng khuyên nàng phải suy-xét cần-thận, đả-đo bên hiếu bên tình, kẻ đẹp duyên cầm sắt mà phụ nghĩa cù-lao thì vết thương lòng sẽ như mây mờ phủ hừng đông tươi-đẹp:

*Trống cơm ai vỗ trong thành? -
Ai nuôi từ-mẫu, bậu dành theo ta?*

Nghe tiếng trống cơm mà nhớ đến bồn-phận nuôi từ-mẫu thì thật là tuyệt-diệu. Hiếu! Tình! Hai chữ thiêng-liêng, cao-qui, sâu-nhiệm ấy đã đòi phen giành-giật tâm-hồn bạn trẻ, đến nỗi phải ngần-ngờ không biết tình sao cho hiếu, tình toàn-vẹn?

Thấy người yêu có vẻ xanh-xao, yếu-đuối, nàng liền nghĩ chắc vì sự nhớ-thương giày-vò mảnh hồn niên-thiếu, nên cất tiếng cảm-động đĩnh-ninh dặn rằng :

*Gió đưa cột phướn hao dầu,
Thương em đề dạ, chớ sầu mà hư.*

Bạn tình hay tặng nhau cái khăn để làm kỷ-niệm, nhưng chắc cũng đề thấm dòng châu lấp-lánh vì mắt phượng đăm đăm không tìm thấy bóng người tri-kỷ :

*Ra về không lẽ về luôn,
Đề khăn xéo (2) lại, lệ tuôn em chùi.*

Chẳng những tặng cái khăn, anh cũng tặng em cái nón nữa.

*Thương em, bỏ nón về dầu (3),
Về cha mẹ hỏi, qua cầu gió bay.*

Trái tim còn chẳng tiếc, tiếc gì chiếc nón, mảnh khăn? Đến lúc phân tay cách-biệt, chàng những lo thân gái dặm trường sao khỏi có điều bất-trắc, nên phải :

*Đưa em cho đến bến đò,
Kéo em thơ-dại, học-trò phỉnh em.*

(1) Đàn ngân tiếng. (2) Chéo. (3) Về đầu không.

Đây ta thấy một nguyên-tắc cao-siêu mà cảm-động trong tình phu-phụ, tức là người chồng phải sẵn có nghị-lực và chí hi-sinh để che-chở, bênh-vực bạn trăm năm cho khỏi mọi nỗi ngang-trái, tình-cảnh đắng-cay ở đời.

Vì tâm-trí còn vẩn-vương những mối ân-tình, bên tai còn văng-vẳng những tiếng nỉ-non tha-thiết, trước mắt còn phảng-phất bóng người yêu, nên hai bạn mắc bệnh hay quên, định một đấng, làm một nẻo:

*Thiếp xa chàng, hái dâu quên giỏ,
Chàng xa thiếp, cắt cỏ quên liềm.
Xuống sông gánh nước, hũ chìm, gióng (1) trôi.
Cực lòng, khổ lắm, ai ôi!
Hũ chìm kiếm được, gióng trôi phương nào?*

Lại những khi túp lều tranh gọi ánh trăng trong, muôn vật như chìm trong cõi mộng triền-miên, hai bạn thâu canh trần-trọc, đường kia nỗi nợ ngồn-ngang, quay lại trách đàn đẽ đương hòa khúc nhạc tiêu-lao bi-đát:

*Đêm nằm giấc ngủ không an,
Trách con đẽ dũi (2) kêu vang ngoài thành.*



Lúc thành-hôn.

Kia, lúc tân-xuân hai con chim đậu trên cành liễu hát mừng, hoặc vỗ cánh tung trời tìm nơi đóng ồ! Cái cảnh-tượng trẻ-trung, sáng-sủa, tươi-đẹp, trong-sạch ấy gieo mạnh vào tâm-hồn hai bạn trẻ một ý nồng-nàn ao-ước cùng nhau bay-liệng trong cõi trời thanh đạo-nghĩa.

Người thường nói hôn-nhân mà không có ái-tình nào khác chỉ đóa hoa hồng bằng giấy. Đành vậy, nhưng ái-tình bao giờ cũng cần có hôn-nhân làm cho phù-hợp với lương-tri và mỹ-tục của loài người, lại đảm-bảo cho sự kiến-thiết một gia-đình dẫu bị bão-tổ đập-dồi, sóng gió nghiêng-ngửa, nhưng vẫn bền-vững vì được ràng-buộc, giữ-gìn bằng những đường tơ dũi-dàng mà kiên-cố.

Phụ-nữ Việt-Nam tôn-trọng ái-tình nhưng cũng chẳng dám coi thường hôn-nhân, nên khi ý-trung-nhân than rằng:

*Phụ-mẫu nhà ham việc tiếc công,
Cầm duyên em lại, thu đông mãn rồi,*

thì nàng chẳng nhẹ dạ tình việc trăm năm ngoài vòng lễ-giáo, nhưng vừa yên-ủi trái tim héo-hắt đợi-chờ, vừa ôn-tồn nhắc lại những lễ-nghi tôn-nghiêm trước khi có thể cùng nhau sánh vai đi bước đường đời:

*Thương em thì để năm sau,
Cho trầu ra lộc, cho cau trở buồng.*

(1) Quang gánh. (2) Đẽ đào hang ở dưới đất.

Tuy vậy, thấy tháng ngày qua, cũng không khỏi sợ má hồng phai-nhạt :

*Một mình lo bầy lo ba,
Lo cau trổ muộn, lo già hết duyên.*

Tuy hôn-nhân không thể vượt vòng lễ-giáo, nhưng người làm cha mẹ chẳng nên quá câu-nệ, coi con như vật sở-hữu đáng giá chừng này chừng khác. Phải nhìn vào chỗ cao-quí của hôn-nhân, chỗ thiêng-liêng của tình-ái, mà đề lòng ích-kỷ, khoe-khoang, hầu cho ta khỏi phải nghe những tiếng thở-than vì sêu tết, hạch-xách quá nặng :

*Thương nhau, cau hết nửa vườn,
Trầu hết nửa chợ, chưa tương mặt nhau.*

Câu này cũng mở hé bức màn cổ-tục, cho ta thấy một ngộ-điểm của bậc làm cha mẹ, tức là không cho hai ý-trung-nhân gặp mặt nhau, ấy là chưa nói đến sự hiểu-biết tâm-hồn, tình-cảm, ý-chí và khuynh-hướng của nhau. Chính vì thế mà xảy ra lắm chuyện tráo-dâu đổi-rẻ; đồng-bào trong Nam đã có một tục-ngữ vừa chua-chát, vừa nực cười : « Thiếp đui chàng què, chẳng dè gặp nhau, » há chẳng một phần lớn do tính cố-chấp đáng chê-bai, đáng hủy-bỏ mà ra ?

Còn có gì thăm-thương bằng tình-cảnh của trang thiếu-nữ bị cha mẹ ép sánh duyên với người mình chưa từng biết bao giờ :

*Sớm mai em đi chợ đường xa,
Bước chân về nhà,
Chân ướt, chân ráo ;
Thấy ông mai-dong đàm-đạo,
Rượu một bì, trầu cau một quả.
Cha mẹ đành gả,
Em chẳng đành nghe.
Xuống sông trầm mình.
Bà cô bả (1) dõ,
Ông chú ông (2) la.
Cúi đầu lạy mẹ cùng cha,
Duyên-nợ không ép, vậy mà ép con.*

Lại đây, một câu như tiếng thồn-thức của khách quàn-thoa vì bị cha mẹ ức-hiếp mà đành gạt lệ cắt đứt sợi tình-duyên :

*Xa nhau vì bởi ai phán,
Thiếp đà trợn nghĩa ái-ân cùng chàng.*

Rồi để yên-ủi mảnh hồn tan nát, khách má hồng đành kết-luận rằng sự-thế xui nên phải thế chẳng qua vì khuôn xanh đã định từ xưa :

*Trăng lu vì bởi chòm mây,
Đôi ta cách-trở vì dây tơ hồng.*

(1) Bà ấy. (2) Ông ấy.

Thậm-chí có khi đành liều hủy kiếp xuân-xanh để phản-kháng tinh-thần áp-bức của cha mẹ và để khỏi phải suốt đời ôm một vết thương, ngậm ngùi ngậm bóng tà-dương :

*Thiếp xa chàng, lên non tự-ải,
Chàng xa thiếp, xuống sông cái trằm mình.
Sống làm chi chịu kiếp linh-dinh?
En nam, nhận bắc, khổ tâm-linh thiếp lắm, chàng ơi!*



Lúc làm vợ.

Nhưng nếu duyên ưa phận đẹp, thì trang thiếu-nữ tươi-đẹp như đóa hoa hàm-tiểu, thanh-khiết như mảnh trăng thu, từ-giã cha mẹ, anh em, bước vào gia-đình mới để cùng bạn trăm năm đem tình-cảm, tài-năng, nghị-lực và nhất là đức-hạnh nung-đúc cái « tổ chim » chứa-chan hạnh-phúc và thi-vị.

*Có chồng thì phải theo chồng,
Đắng-cay cũng chịu, mặn-nồng cũng vui.*

*Lấy chồng thì phải theo chồng,
Chồng đi hang rắn, hang rồng cũng theo.*

Lễ-giáo mấy nghìn năm đã in sâu hai chữ « tông phu » vào tâm-khảm phụ-nữ nhà Nam ; nhưng theo hai câu ca-đạo này thì theo chồng cốt để làm người bạn đồng-tâm đồng-chí của chồng, chia mùi cay-đắng, xẻ cảnh mặn-nồng, cùng nhau phấn-đấu mưu đường tiến-thủ. Muốn theo chồng như thế, phụ-nữ cần có học-thức thích-đáng và chức-nghiệp tự-lập.

Vi hai người đã hợp chung số-phận, nên vợ làm mọi việc cốt để chồng vui lòng vì sau khi đồ mỗ-hôi trong trường phấn-đấu, chồng được yên-nghỉ ở chốn gia-đình êm-ấm.

*Lên non, em cũng lên theo,
Tay vịn, chân trèo cho thỏa lòng anh.*

Đã đội danh chồng, đã hiến tim cho bạn trăm năm, người vợ hiền yên phận nhờ danh thơm tiếng tốt của chồng :

*Sá chi xạ ướp hương xông,
Thơm duyên nhờ bởi lộc chồng mà thơm.*

Câu này có lẽ là lời trang thiếu-phụ kém nhan-sắc nhưng đức phu-quân chiếm được danh-vị trong xã-hội, đáp lại những ai chế-giễu mình không có vẻ đẹp làm say-đắm bạn mày râu. Nhưng thiết tưởng chính mình làm cho mình thơm danh thì quý hơn.

Đôi chim nhận riu-rit trong tổ, dăm dăm nhìn bước đường tương-lai nhan-nhãn những hoa hồng, cảm thấy sung-sướng, dao-động trong bầu không-khí ái-tình đầu-nhất :

*Đôi ta như lửa mới nhen (1),
Như trăng mới mọc, như đèn mới khêu.*

(1) Nhóm.

Ái-tình đầu-nhất ấy, biết bao vợ chồng đã giết chết nó vì tính vị-kỷ, hiếu-thắng, lãnh-đạm, hồ-nghi. Nhưng nếu trong đền thánh của tâm-hồn, vợ chồng biết giữ vẹn làn khói hương nghi-ngút của ái-tình đầu-nhất bởi chấ'n-chút, nhường-nhịn, tươi-cười, tha-thứ, chiều-chuộng theo lẽ phải, thì vườn hạnh-phúc của họ sẽ trở vô-số hoa thơm quả ngọt :

*Hai tay cầm bốn trái dưa,
Trái ăn, trái để, trái dưa cho chàng.
Tay cầm cuốn sách bìa vàng,
Sách bao nhiêu chữ, dạ em thương chàng bấy nhiêu.*

Xin các bà và các ngài cùng tôi tưởng-tượng một đêm thu chị Hằng như nữ-hoàng thiết triều có muôn vàn tinh-tú châu-chực, cõi thiên-nhiên lặng-yên sửng-sốt trước những công-trình tuyệt-xảo của Hóa-công, kia, trong vườn hoa thơm ngào-ngạt, chồng đọc sách ngâm thơ, vợ thêu-thùa may-vá !

*Sáng trăng trải chiếu hai hàng,
Cho anh đọc sách, cho nàng quay tơ.
Quay tơ thì nhớ mối tơ,
Dâu năm bấy mối, cũng chờ mối anh.*

Nhưng cái chế-độ trong gia-đình cổ thường như đám mây mờ ngấm-dọa tiền-trình của trang thiếu-phụ, — ngấm-dọa từ khi nàng còn là vị-hôn-thê :

*Anh về, em cũng muốn theo,
Sợ chuôm cát nóng, sợ đèo đá giam.*

Đó ở chuôm, cát ở đèo, nhưng đây lại nói cát ở chuôm, đá ở đèo để tỏ ra những cách ngược-đãi của mẹ chồng, chị chồng là trái-ngược với thiên-lý và lương-tri. Tuy là trái-ngược, nhưng cô dâu mới cũng không sao tránh được, nên chỉ lòng nhủ lòng rằng :

*Tôi đây đất nước lạ-lùng,
Chim kêu phải sợ, cá vùng phải kiêng.*

Đối với trang thiếu-nữ xưa nay không oán không thù, đã đến chia bùi xẻ đắng cùng gia-quyển mình, mà lại nữ thi-hành những thủ-đoạn áp-bức tàn-khốc, thì không có gì quái-gở bằng. Đây ta thấy chế-độ tiểu-gia-đình là tối-trọng và hợp-thời, vì nó cho vợ chồng mới tập tính phấn-đấu, tự-lập và phán-đoán, lại giữ vẹn bề tình khỏi dậy phong-ba.

Dẫu sao, trong rất nhiều trường-hợp, nàng dâu vẫn vẹn niềm hiếu-nghĩa với mẹ chồng, hoặc vì sợ cha mẹ để mang tiếng, hoặc vì không muốn chồng phải ưu-phiền, hoặc vì đã quen thờ-hút bầu không-khí chuyên-chế trong gia-đình đến nỗi cho những cách ngược-đãi là dĩ-nhiên :

*Mẹ già hai đũa nuôi chung,
Đũa nuôi cơm cháo, đũa giùm thuốc-thang.*

*Thuốc-thang thang-thuốc bỏ gừng,
Ta không bỏ bạn, bạn đừng bỏ ta.*

Còn đối với cha mẹ để thi sao? Những khi nhìn khung trời thăm-thăm, mặt bể mênh-mông, nàng không khỏi ngậm-ngùi nhớ túp lều tranh đã che-chỡ mình trong lúc thanh-xuân sáng-sủa :

*Ngó lên bề bốn trời ba,
Buồm giương hai cạnh, cửa nhà hai nơi.*

Bức tranh lạc-thú trong gia-đình mới không thể xóa nhòa những mối kỷ-niệm êm-đềm mà cảm-động :

*Ngó lên, ngó xuống thì vui,
Ngó về quê mẹ, ngùi-ngùi nhớ-thương.*

Tiếng nhận lạc đàn gào sương, hoặc tiếng ế khóc thân chim-nổi, hoặc tiếng gió thổi-than, cành cây xào-xạc, đều gọi lòng thương-tưởng mẹ cha :

*Chiều chiều chim vịt kêu chiều,
Bâng-khuáng nhớ mẹ, chín chiều (1) ruột đau.*

Tuy gặp cảnh mẹ chồng hà-khắc, nhưng nàng vẫn tìm dịp lên ra ngõ sau, đăm đăm mắt phượng nhìn phương trời xa thăm cho nguôi bớt nỗi nhớ-thương :

*Chiều chiều ra ngõ ngó xuôi,
Ngó không thấy mẹ, ngùi-ngùi nhớ-thương.*

*Chiều chiều ra đứng ngõ sau,
Ngó về quê mẹ, ruột đau như dằm.*

Lòng hiếu-thảo của con gái cũng nồng-nàn tha-thiết như con trai, nên bậc làm cha mẹ không thể vịn vào một bằng-cớ thích-đáng nào mà trọng nam khinh nữ.

Chẳng thiếu tinh-thần hi-sinh, nàng dẹp nỗi thương-nhớ bên lòng, mạnh-bạo gánh-vác giang-sơn nhà chồng, treo gương rục-rỡ cho làng khản yếm. Nhờ tri thông-sáng và tài sắp-đặt, nàng lo-liệu việc nhà, không đợi chồng phải nhắc bảo :

*Một mình ba liệu bầy lo;
Bé-thơ chi đó, dặn cho hết lời?*

Những cuộc vui-chơi không thể làm cho nàng xao-lãng bồn-phận tề gia nội trợ :

*Ai kêu, ai hú bên sông?
Tôi đương nấu-nướng cho chồng tôi ăn (2).*

Nàng siêng-năng, không ngại dãi-dầu mưa nắng đến nỗi chồng phải động lòng thương :

*Trời mưa ướt bụi, ướt bờ,
Uớt cây, uớt lá, ai ngờ ướt em!*

Phương-pháp tốt nhất để duy-trì lạc-thú gia-đình chính là chịu nhọc nhằn, hi-sinh, phấn-đấu. Cái bi-quyết ấy luận đến thi dễ,

(1) Khúc. (2) Có chỗ hát là: « Tôi đương bắt chi (chấy) cho chồng tôi đây. »

nhưng làm ra thì khó, nó buộc ta phải dẹp bỏ tình ưa-thích thanh-nhàn, phải thận-trọng lo-toan xem-xét những công-việc rất phức-tạp trong gia-đình.

Tình-thần hi-sinh của nàng càng thực-biện trong túp lều tranh điếm ngọn đèn tàn hiu hắt :

*Tình thương quán cũng như nhà,
Lều tranh có nghĩa hơn tòa ngói cao.*

Một nhà nữ-sĩ đã tỏ lòng ao-ước cuộc tình duyên êm-đềm, sáng-sủa bằng mấy chữ : « Một túp lều tranh, một trái tim. » Tục-ngữ Anh cũng có câu : « Thỏa-mãn trong một túp lều tranh còn hơn lo-phiền trong một lâu-đài tráng-lệ (1). » Nếu ta biết nhìn vào chỗ cao-thượng của ái-tình, thì đời người tránh được biết bao dòng huyết-lệ !

Còn gì cảm-động bằng cảnh chiều hôm vàng thái-dương đổ ánh vàng nhạt, nàng cho đĩa con thơ ăn bữa cơm thanh-đạm :

*Chiều chiều lại nhớ chiều chiều,
Tay bưng cái rỗ, tay dìu con thơ.*

*Chiều chiều lại nhớ chiều chiều,
Nhớ nồi cơm nguội, nhớ niêu nước chè.*

Mặc tiếng cảm-đỗ của môi phú-quí, mặc câu bóng-nhạo của kẻ thanh-nhàn, nàng cứ theo-đuôi phận-sự cao-siêu trên đường thanh-bạch :

*Tay cầm đĩa muối, sàng rau,
Thủy-chung như nhất, sang-giàu mặc ai.*

Trái tim nàng đã hiến trọn cho bạn trăm năm, nên nhất cử nhất động đều y theo khuôn-phép của bậc tiết-trinh, đức-hạnh :

*Chưa chồng đi dọc di ngang,
Có chồng em cứ thẳng đàng em đi.*

Con đường thiên-lý chạy qua túp lều tranh gió lọt, nào xe ngựa đập-diu, nào trai thanh gái lịch, nhưng nàng chẳng chút động tâm :

*Đường cái quan thiên-lý bộn-bề,
Xe lên ngựa xuống, em không hề lãng-xao.*

Đóa hoa đà có chủ, nhưng vẻ tốt-tươi lộng-lẫy vẫn làm đắm-say hồn ong bướm ; tuy thế, nàng chẳng hề dao-động tấm lòng sắt đá kiên-trinh :

*Có chồng như ngựa có cương,
Ngõ em em đứng, đàng trường anh đi.*

*Bạn về kiếm vợ kẻ già,
Kiếm con kẻ muộn, đây ta đà có nơi.*

*Chuồn chuồn đậu ngọn mía mừng (2),
Em đà có chốn, anh đừng vắng-lai.*

(1) Contentment in a cottage is better than care in a palace.

(2) Mía lan-điền.

Nhưng một đôi khi đức phu-quân vì quá yêu mà ghen bóng ghen gió, hoặc vì ai xui-xiêm mà ghen, thì nàng chỉ đành nghiêng răng nguyệt-rửa những ai toan cắt đứt đường tơ :

*Ai mà bày-dặt cho chàng,
Lá xanh rụng xuống, lá vàng trên cây.*

Có yêu mới ghen ; không phải ghen bóng ghen gió, nhưng ghen vì chồng xao-lãng sách đèn, bỏ nhà đi hết ngày này ngày khác :

*Đi đâu năm bảy ngày rày ?
Trường trung vắng học, sách bày nghênh-ngang.*

*Đi đâu mãi chẳng thấy về ?
Hay là ăn cận ngồi kề với ai ?*

Rủi khi việc nước cần trang chiến-sĩ, nàng vẫn vui lòng dâng chồng cho tồ-quốc, thất-thểu trên đường thiên-lý để cùng chồng tỏ nỗi nhớ tình thương. Thấy chồng mệt-nhọc vì đường xa gánh nặng, nàng bèn tỏ ý muốn giúp chồng :

*Chàng ơi, đưa gói thiếp mang,
Đưa gươm thiếp vác, để chàng đi không.*

Nhưng chồng chỉ căn-dặn vợ phải giữ vẹn niềm chung-thủy, đừng vì cách mặt mà xóa nhòa những mối kỷ-niệm ái-ân :

*Ra đi, anh có dặn phòng,
Chanh chua chớ phụ, ngọt bồng đừng ham.*

Nàng đáp :

*Dầu xa, dầu cách mấy năm,
Nhưng em cũng phải chỉ lăm (1) thương chàng.*

Rồi những khi giọt mưa lác-dác tàu tiêu, gió đầy rặng tre cằn-cỗi, nàng trầm-ngâm ôn lại những giờ phút thần-tiên, xót-thương bạn trăm năm đương nếm đủ mùi lao-khổ :

*Gió đưa bụi chuỗi te (2) tàu,
Chàng nam, thiếp bắc, làm giàu ai ăn ?*

Có khi chồng không xét thương tấm lòng trinh-bạch, đem ái-tình chia-xẻ làm hai, thì nàng nhìn kỹ quá-khứ và cuộc tương-lai, lấy con tầm chề-bỏ lá dâu mà trách bóng con người tình-phụ :

*Duyên vì dâu ? Nợ vì dâu ?
Trách con tầm tình lệ, sao bỏ nghĩa dâu, hỡi lăm ?*

Trách người quên nghĩa tao-khang, bỏ mặc gia-đình tan-nát :

*Vườn hoang, con cuộc ngu-ngoạ (3).
Lê mô (4) nghĩa bạn bỏ ta sao đành ?*

Trách người gặp nơi phú-quí, bỏ bạn cơ-hàn, không nhớ những khi cùng nhau chia-xẻ ngọn rau, chén cháo :

*Chàng ơi ! phụ thiếp mà chi ?
Thiếp là cơm nguội đỡ khi đói lòng.*

(1) Quyết chí, bền dạ. (2) Sơ-xác. (3) Kêu-khóc thảm-thiết. (4) Lê nào.

Trách người không hiểu một lời nên nghĩa, không biết ái-tình phải còn vĩnh-viễn, nữ giang tay dứt dứt sợi tơ duyên :

*Trách ai vội dứt dây dưa,
Một ngày cũng ngãi, lát trưa cũng tình.*

Trách người say-đắm nguyệt-hoa, nữ từ-bỏ những hoa-quả tốt-tươi của cuộc ái-ân đầm-ấm :

*Gió dưa bụi chuối sau hè,
Anh ham vợ nhỏ, bỏ bè con thơ.*

Có khi chồng đắm-say duyên mới, nhạt-nhẽo tình xưa, nữ để bạn phải vĩnh-biệt « tổ chim » bao thừa dày công xây-đắp :

*Ra đi là phận đã liêu,
Mưa mai không biết, nắng chiều nào hay.*

Thần gái dặm trường, lặn-đạn trên đường gió bụi, nước-non cây-cỏ lạ-lùng, nào biết cùng ai dốc đồ nổi lòng cho cạn bớt mạch sâu, suối thăm ?

*Bơ-vơ lạ cảnh, lạ người,
Nước-non cũng lạ, vui-cười với ai ?*

Cũng có khi bắt-đắc-dĩ lại phải cùng người khác nổi lại đường tơ đã dứt, nhưng điệu đàn dây nổi mấy khi thánh-thót, du-dương :

*Cực lòng nên phải biến-dời,
Biến-dời lại phải một nơi cực lòng.*

Nếu vợ chồng ai cũng biết giữ-gìn ngọn lửa thanh-khiết của tình yêu cho khỏi tàn-tắt, thì chốn gia-đình tránh được biết bao trạng-hướng tiêu hồn !



Lúc làm mẹ.

Thôi, ta hãy gác-bỏ bức tranh thương-tâm thăm-mục ấy mà ngắm xem bức tranh khác tuyệt-xảo, đầy vẻ thần-tiên, kêu-gọi những tình-cảm nồng-nàn, tha-thiết của những ai yêu-mến gia-đình. Tôi muốn nói về con-cái. Thi-sĩ *Victor Hugo* mong-mỏi không phải thấy mùa hạ không hoa nở, lòng không chim ca-hát, tổ không ong kéo mật, và gia-đình không con-cái ngây-thơ.

*Có chồng mà chẳng có con,
Như bông hoa nở trên non một mình.*

Nhà điêu-khắc *Boyriven* tạc bức tượng hai vợ chồng âu-yếm đưa con thơ đứng giữa, dưới khắc mấy chữ : « Con-cái là sợi dây ràng-buộc vợ chồng (1) » ; nó cũng là vị thần ủng-hộ ái-tình cho khỏi tan-vỡ. Đưa con ngây-thơ có nụ cười hồn-nhiên, có giọng nói thỏ-thẻ, có cách cử-chỉ đẹp mắt, thật quý hơn nghìn vàng.

*Có vàng, vàng chẳng se-sô (2),
Có con, nó nói trăm-trò (3) mẹ nghe.*

(1) « Le trait d'union ». (2) Chuyển tay này sang tay kia. (3) Nói bi-ba bi-bô.

Con-cái vẫn là hình-ảnh hoạt-động của cha mẹ, — hình-ảnh của thân-thể và của linh-hồn; nó nghe cha mẹ nói gì, làm gì thì ghi-nhớ và làm theo ngay, nên cha mẹ phải lấy hành-vi cử-chỉ làm gương sáng-suốt cho con :

*Con thì giống mẹ giống cha,
Có đâu nó giống lân-la xóm-diềng.*

Nếu chẳng thận-trọng nền nhi-đồng giáo-dục, thì mai sau sao khỏi than rằng :

*Sinh con, há dễ sinh lòng ?
Trồng bưởi, trồng bông, ai biết ngọt chua ?*

Cái vinh-dự tuyệt-đối của người làm mẹ chính là đào-tạo tâm-hồn và thân-thể của con-cái, nên phải hi-sinh sự thanh-nhàn, cuộc vui-chơi để nuôi con cho trọn niềm thương :

*Có con áo xạc yếm xài (1),
Phải như con gái nút (2) gái liền khuy (3).*

Rồi những lúc vàng thái-dương mới mọc đồ sự sống và sự sáng tươi-mới trên muôn loài thụ-tạo, mẹ hiền bồng đưa con thơ đương thêm-thiếp giấc nồng, sao khỏi dao-động cõi lòng mà tưởng-nhớ công-lao cực-dục mình đã hưởng ngày xưa :

*Lên non mới biết non cao,
Nuôi con mới biết công-lao mầu-từ.*



Lúc góa chồng.

Hạnh-phúc như vị thần bảo-vệ gia-đình, vẻ mặt hớn-hở, nụ cười tươi-vui, vợ chồng những mong nắm tay sánh vai đi bước đường đời, khúc tao-khang thánh-thót cho đến khi răng long đầu bạc. Nhưng có khi số-phận không mỉm cười với đôi hạn đồng-tâm, nửa đường đứt gánh tan gương, chim yến lạc đàn dôi-dập phong-sương.

*Bão rồi cảnh lá sơ-rơ (4),
Chim không nơi đậu vật-vờ khá thương.*

Không có cảnh nào thảm-mục bằng cảnh chim không tổ gào nguyệt lúc canh tàn, không có tình nào thương-tâm bằng tình người sương-phụ phục bên mộ người yêu, trái tim tan thành những tiếng thồn-thức nhuộm sầu cây-cổ.

*Con cuộc lỡ đôi, cuộc còn than-khóc,
Hướng chi nhận lạc bầy (5), nhận chẳng kêu sương.*

*Nhón (6) chân kêu : Bớ người thương !
Đi đâu mà bỏ cang-thường cho em ?*

Trái tim vàng khô-héo có ảnh-hưởng đến cảnh-vật chung-quanh, nên vườn xưa cặp uyên-ương dạo chơi nay cũng phủ bức màn tang, hoa cỏ xác-sơ âm-thầm uống hạt mưa thưa.

(1) Xạc-xài : xộc-xệch. (2) Khuy. (3) Khuyết. (4) Sơ-xác. (5) Đàn. (6) Kiếng.

Vì ai lan huệ héo xâu (1) ?

Nước tiên đem tưới mấy gàu không tưới.

Ánh trăng tàn rầu-rĩ gọi túp lều tranh run-rẩy trước luồng gió lạnh, đối ngọn đèn tàn, người sương-phụ ngậm-ngùi xót phận chèo đờn sóng cả :

*Một mình vira chống vira chèo,
Không ai tát nước đỡ nghèo một phen !*

Ngắm-xem những vật kỷ-niệm của bạn trăm năm từ khi mới gặp nhau trên đường đạo-nghĩa, nàng không khỏi đau lòng, than chữ tình-duyên ngang-trái :

*Duyên sao các-cớ (2) lỡ-làng ?
Cầm gương, gương lồi, cầm vàng, vàng phai.*

Mở màn loan, cái màn đã che-phủ chữ tình cao-thượng, nàng đồ hai dòng huyết-lệ vì không thấy bạn trăm năm :

*Khoát mừng (3) ra thấy mừng không,
Gối loan để đó, lụy hồng tuôn-rơi.*

Hoặc cảm vì vẻ đẹp mơ-màng của đóa hoa gió táp, hoặc thương trang tiết-phụ một mình thất-thếu đường gai, nhiều người muốn được cùng nàng chấp-nối đường tơ đứt đoạn :

*Chợ chiều nhiều kẻ ế chanh,
Nhiều cô gái góa, nhiều anh rộn-ràng.*

Họ xông-xao, tấp-nập, giảng bầy bốn bề, mong lay đổ tấm can-tràng thiết-thạch, và quyết chẳng sớm thi muện sẽ chiếm được trái tim đương còn phảng-phất bóng người xưa ;

*Từ bề thiên-hạ giảng dầy,
Đố ai bung bát nước đầy không chao.*

Nhưng có thật chao không ? — Không ! Lòng kiêu-trinh của nàng nhờ bầy cám-dỗ mà tỏ-rạng muôn phần, như vì tình-tú lộ hết sáng đẹp trong lúc đêm trường mờ-mịt. Hình-ảnh bạn trăm năm đã in sâu vào tâm-khảm, nàng thề nếu chẳng giữ vẹn lòng son với người xấu số, thì tuổi vàng bạn hỡi, đừng dung kẻ bội lời nguyện !

*Dậm chân, ba tiếng kêu vang :
Ai mà ở bạc, tuổi vàng xin linh.*

Nhờ ý-chí kiên-quyết ấy, nàng có thể cam phận nghèo-nản, ngọn rau hóp cháo qua ngày, mặc ai loan lấy bả giàu-sang đánh đấm con người tiết-liệt :

*Một mình thủ phận thủ duyên,
Nơi mô có lốt như tiên cũng dưng.*

Sự thủ-tiết với người khuất bóng một phần do tâm-tình cao-thượng, một phần do dạ trung-thành với lời nguyện-ước từ xưa :

*Lời nguyện hai chữ thành, vong,
Trước rặng (4), sau rứa (5), ai vong có Trời.*

(1) Khô-héo ủ-rũ. (2) Trái-ngược, trặc-trở. (3) Mở màn. (4) Sao. (5) Vay.

*Trăm năm đá nát, vàng phai,
Lời nguyện với bạn nhớ hoài như ghi.*

Cảm-động thay ! Phận má hồng cô-đơn trong cuộc sống-còn vật-lộn, xa nghe khúc đàn ai nhấn bạn đồng-tâm, trầm-ngâm ôn lại phần đời dĩ-vãng, ngược mắt nhìn bức tượng bậc tu-mi bấy lâu mình thiết-tha phụng-sự, lúc canh tàn nghi-ngút khói hương, mảnh hồn thu dào-dạt tình thương.

*Vai mang bức tượng thờ chồng,
Phủ cho ai hai chữ mặn-nồng mặc ai.*

Than ôi ! Non sông ứa lệ thương bậc kiên-trinh, cây cỏ diu-hiu xót trang tiết-liệt, hỡi ai tôn-sùng đạo-nghĩa, hãy định tri ngưng thần giây-lát mà nghe tiếng khóc xa-xăm.

Nhưng nếu người tiết-phụ quyết suốt đời trung-thành thương-nhớ bạn trăm năm mệnh bạc, ôm-ấp đường tơ đoạn-tuyệt ngay khi mới nửa chừng xuân, thì có phương-pháp nào khiến nàng trút nhẹ gánh tang-thương mà sống một cuộc đời sáng-sủa, tươi-vui đương khi vẹn nghĩa thờ chồng chăng ? Tôi xin đáp bằng mấy vần thơ nhan-đề là : *Trước mộ người yêu.*

Trước mộ người yêu nàng đương đứng khóc,
Ngọn gió thu nhẹ lướt cánh hoa tàn.
Khung trời chiều áng mây mờ bao-bọc,
Dòng lệ tuôn, ấy huyết trái tim tan.

Đâu còn những lúc hừng đông tươi-mới,
Anh cùng em say ngắm cảnh thiên-nhiên ?
Khi tịch-mịch, chị Hằng ru thế-giới,
Hai lòng non chung hưởng phút thần-tiên ?

Phút thần-tiên còn ghi trong ký-ức,
Bạn thần-tiên sao nữ vội lia-xa ?
Đàn cầm lặng treo, ôi, đường tơ đứt !
Lớp sóng sâu dào-dạt đáy hồn ta.

Chim mất bạn lưng trời kêu tuyệt-vọng,
Cảnh diu-hiu vang-dội nhạc đau-thương.
Nàng trầm-ngâm, xót-xa đời ảo-mộng,
Bước đường đời toàn nhuộm vẻ thê-lương.

Phút lạnh-lùng, cha yêu nàng tiến đến,
Vẻ hiền-từ, nghiêm nghị, bước khoan-thai,
Mắt phản-chiếu tình yêu không bờ bến,
Lời dịu-dàng băng-bó vết trần-ai : —

« Sao con chịu cuốn theo luồng sóng khổ ?
« Mạnh-mẽ, con ! Đi ngược nẻo phù-sinh !
« Không phấn-đấu, đành thua là đáng hồ
« Vượt sào, tìm điểm-phúc thỏa tâm-linh !

« Kia, con xem đời biết bao thương-tích,
 « Bao lệ tuôn lòng vỡ, huyết lâm-li !
 « Con muốn chẳng thảnh-thơi đường tuyết-dịch ?
 « Rịt thương đời, con kịp xả thân đi !
 « Xả thân đi, hỡi đóa hồng đương nở !
 « Chùi lệ người, con mới cạn nguồn châu.
 « Rải nụ cười, lòng con cười hơn nữa.
 « Ôm khối sầu nặng trĩu ích gì đâu ? »



Thưa các bà, thưa các ngài, bây giờ ta nên đề -trang thiếu-phụ nhà Nam hoặc say-mê trong bầu không-khi lạc-thú của gia-đình, hoặc vỗ cánh hồn đuổi theo những giấc mộng êm-đềm của tuổi trẻ, hoặc nâng-niu âu-yếm đưa con thơ, hoặc thương-khóc người bạn trăm năm khuất bóng Tấm gương sáng-suốt của phụ-nữ Việt-Nam đã treo cao từ mấy nghìn thu, ta phải soi chung đề gây được những gia đình êm-ấm, những gia-đình họp nên một quốc-gia sáng-sủa, trẻ-trung, đạo-đức. Đã làm trọn nhiệm-vụ đối với gia-đình, ta cũng nên thương-tưởng những kẻ vô-gia-đình, những vợ góa con côi âm-thầm trong túp lều tranh diềm ngọn đèn tàn hiu-hắt, những đóa hoa trụy-lạc không ai băng-bó vết thương lòng, những người tàn-tật kéo lê gánh khổ trên bước đường đời hiu-quạnh. Lo tròn nhiệm-vụ đối với gia-đình đã là qui lắm, nhưng có giờ tay từ-ái rịt bớt những vết thương trong xã-hội thì mới gọi là sống một cuộc đời đầy-đủ được. Thề theo ý ấy, tôi xin kết-luận buổi nói chuyện này bằng mấy vần thơ, nhan-đề là : *Nhánh hoa tươi*.

Tôi đương gửi tâm-hồn theo cõi mộng,
 Có bạn hiền đem tặng nhánh hoa tươi.
 Tôi tạm-biệt cảnh đất, trời, bể rộng,
 Đón chào hoa bằng một nụ cười vui.

Lá xanh phủ cặp hoa hồng sắc thắm,
 Tấm lòng vàng hé mở nhả làn hương.
 Hoa tha-thướt, phải chẳng hoa say-đắm ?
 Âm-thầm, hoa khôn giấu vẻ yêu-đương.

Hoa có bạn, bạn hoa kề cạnh đó.
 Gần bạn, hoa nào biết lạnh đêm thu.
 Bầu tâm-sự hai hoa cùng dốc đổ,
 Nồng-nàn, hoa phảng-phất cõi thâm-u.

Ô, họa-sĩ ! Đến mau nhìn vẻ đẹp,
 Đẹp thiêng-liêng, lộng-lẫy, bút thần tô.

Trước mắt hoa càn-khôn thu lại hẹp,
Kia, xem hoa tung nhẹ cánh hồn mơ!

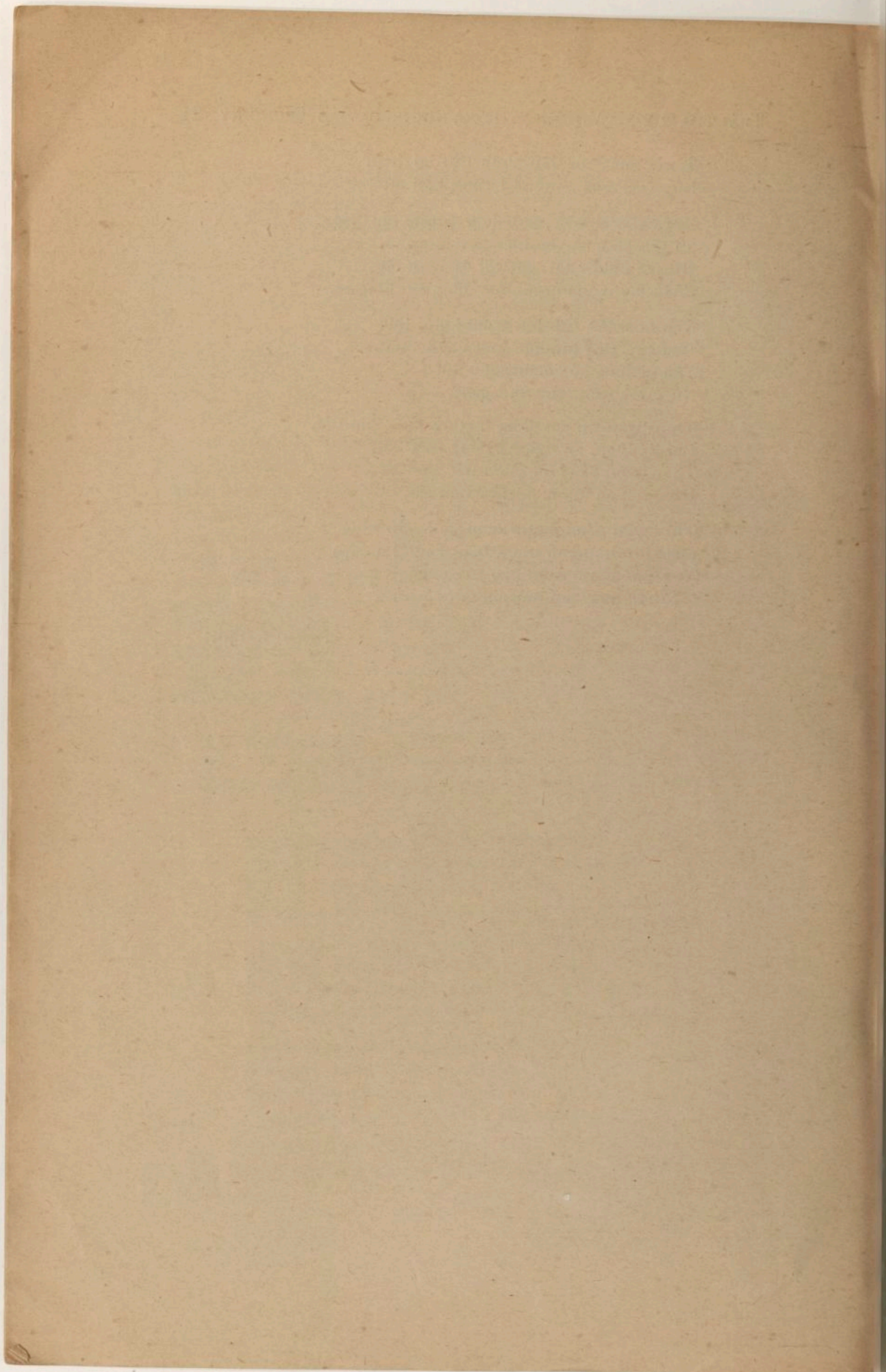
Nhưng, hoa hỡi, cánh hoa đương tàn-héo,
Về yêu-kiều huyền-diệu với giờ qua.
Hương phai-nhật, gió thu đà lạnh-lẽo,
Phận mong-manh nhuộm đấng cõi lòng ta.

Nếu hoa đến túp lều tranh, gió lọt
Dọa cây đèn hiu-hắt suốt canh thâu,
Yên-ủi lòng kẻ cô-sương ủ-dột,
Nụ cười tươi trút nhẹ gánh lo-âu, —

Thương-xót phận đấng trượng-phu thất-thế,
Chí tiêu-tan, sự-nghiệp cũng tiêu-tan,
Thân trôi-nổi chốn chân trời góc bể,
Ước gì hoa nhóm lại lửa tâm-can! —

Thì nghìn năm, muôn năm, hoa vẫn sống
(Mặc hương phai, nhụy héo, cánh tàn-rơi)
Với tâm-hồn ôm-ấp bao hi-vọng,
Vi được hoa ban một nụ cười tươi.

ĐỖ-ĐỨC-TRÍ.



• Quán Ven Đường, Góp Nhật Sách Xưa (người đi lượm sách Huỳnh Chiếu Đăng) •

